

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Đồng Nai đến năm 2025

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 3085/SNN-VPĐP ngày 02/7/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thẩm định dự thảo các Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao tỉnh Đồng Nai đến năm 2025.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ đề nghị thẩm định

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

- Dự thảo: Tờ trình, Quyết định, Bộ tiêu chí.
- Báo cáo tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến; văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị.
- Kết quả lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử (Văn bản số 1634/VP-CTTĐT ngày 12/6/2024).

Như vậy, căn cứ Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi bổ sung), hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đảm bảo theo quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm định

1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 về bộ tiêu chí về xã nông thôn mới tỉnh Đồng Nai đến năm 2025.

Ngày 01/3/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 211/QĐ-TTg sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021 – 2025.

Tại khoản 2 Điều 2 Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định “*Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Chủ động quy định cụ thể các tiêu chí, chỉ tiêu đã được phân cấp; căn cứ hướng dẫn của các bộ, ngành liên quan, quy định cụ thể đối với các nhóm xã, huyện phù hợp với điều kiện đặc thù, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo mức đạt chuẩn không thấp hơn so với quy định của trung ương*”.

Căn cứ khoản 2 Điều 2 Quyết định số 211/QĐ-TTg, khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 là cần thiết.

Nội dung dự thảo xác định cụ thể phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, đảm bảo phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định số 211/QĐ-TTg và khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 là phù hợp thẩm quyền được giao.

3. Sự phù hợp về nội dung và ngôn ngữ trình bày của dự thảo theo quy định pháp luật

3.1. Đối với dự thảo Quyết định

a) Tại phần căn cứ ban hành: cơ quan soạn thảo bỏ căn cứ thứ năm, thứ sáu, thứ bảy cụ thể: Quyết định số 318/QĐ-TTg, Quyết định số 211/QĐ-TTg và Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND nhằm đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Nội dung này phù hợp trình bày tại Tờ trình.

b) Tại Điều 3: thống nhất trình bày cụm từ thời gian có hiệu lực “ngày... tháng... năm...” thay cho cụm từ “ngày...../...../...”. Cơ quan soạn thảo phối hợp Văn phòng UBND tỉnh xác định ngày có hiệu lực thi hành của Quyết định nhằm đảm bảo theo quy định tại Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 38, Điều 74

Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Thống nhất trình bày cụm từ “Ủy ban nhân dân” thay cho cụm từ “UBND” trong toàn bộ nội dung dự thảo.

d) Tại phần nơi nhận:

- Bổ sung cụm từ “Cổng thông tin điện tử tỉnh” ngay bên dưới cụm từ “Văn phòng điều phối ...” để kịp thời thực hiện đăng công, công khai cho người dân, doanh nghiệp được biết.

- Phần “Lưu:”, thay cụm từ “VX” bằng cụm từ “KGVX”.

3.2. Đối với dự thảo các bộ tiêu chí

a) Bỏ tên cơ quan ban hành, quốc hiệu, tiêu ngữ.

b) Tính chất dự thảo bộ tiêu chí ban hành kèm theo quyết định, do đó, thay cụm từ “**QUY ĐỊNH**” bằng cụm từ “**Phụ lục**”.

c) Đề nghị đánh số trang theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể không đánh số trang thứ nhất, số trang được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản.

d) Tại tiêu chí 3, chỉ tiêu 3.2 quy định “*tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước*”. Tuy nhiên, tại Quyết định số 318/QĐ-TTg và Quyết định số 896/QĐ-BNN-VPĐP¹ về Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới không quy định chỉ tiêu này. Do đó, để phù hợp quy định pháp luật, cơ quan soạn thảo bỏ chỉ tiêu 3.2. Trường hợp ngược lại, cơ quan soạn thảo có giải trình cụ thể tại tờ trình để thành viên UBND tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định.

đ) Tại chỉ tiêu 15.4 tiêu chí 15: bổ sung cụm từ “chữa” ngay sau cụm từ “xã triển khai thực hiện số khám” đảm bảo theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 211/QĐ-TTg.

e) Tại chỉ tiêu 16.2 tiêu chí 16: căn cứ Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”, cơ quan soạn thảo xem xét thay cụm từ “đạt chuẩn gia đình văn hóa” bằng cụm từ “đạt danh hiệu gia đình văn hóa”.

g) Tại chỉ tiêu 18.5 tiêu chí 18: chỉnh sửa tên chỉ tiêu như sau “Tiếp cận pháp luật” đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 211/QĐ-TTg.

¹ Quyết định số 896/QĐ-BNN-VPĐP ngày 01/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới/huyện nông thôn mới nâng cao và tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021-2025

3.3. Đối với dự thảo Tờ trình

Cơ quan soạn thảo cần trình bày đảm bảo đầy đủ nội dung theo mẫu số 03 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ. Đồng thời lưu ý, chỉnh sửa một số nội dung như sau:

a) Tại Mục I

- Tại khoản 1 về cơ sở chính trị, pháp lý: Cơ quan soạn thảo bổ sung đầy đủ văn bản pháp luật (của Trung ương, của tỉnh) quy định nội dung, cơ sở để ban hành quyết định này, như: Quyết định số 318/QĐ-TTg, Quyết định số 211/QĐ-TTg,...

- Tại khoản 2 về cơ sở thực tiễn: cơ quan soạn thảo cần đánh giá kết quả, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND đến nay. Từ đó, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định thay thế Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND.

b) Tại Mục IV về quá trình xây dựng dự thảo Quyết định: đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể quá trình tổ chức xây dựng dự thảo từ khi có văn bản chấp thuận chủ trương của UBND tỉnh đến khi hoàn thiện dự thảo trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

c) Tại Mục IV Về Bố cục và nội dung cơ bản: đề nghị bố cục thành 2 khoản như sau

“1. Bố cục

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định”.

d) Rà soát, bố cục Tờ trình đảm bảo theo mẫu, lưu ý dự thảo có 02 Mục IV.

đ) Phần tài liệu kèm theo: thay cụm từ “kèm theo” bằng cụm từ “xin gửi kèm theo:”. Đồng thời, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 131 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) để đính kèm đầy đủ tài liệu.

e) Phần nơi nhận: bổ sung “Văn phòng UBND tỉnh” để phối hợp trong quá trình trình hồ sơ quyết định.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 đảm bảo phù hợp về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung), đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

2. Về bố cục, nội dung dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn thiện theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình lý do, hoàn thiện dự thảo trước khi trình UBND tỉnh ban hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm định đối với dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, Sở Tư pháp gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDPBPL.
(Phúc-TĐ)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Kim Hương